

Số: /QĐ-UBND

Tân Kỳ, ngày tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Phương án sản xuất vụ Xuân năm 2026**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN KỶ**

*Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND xã Tân Kỳ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và dự toán ngân sách năm 2026;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt Phương án sản xuất vụ Xuân năm 2026 theo nội dung chi tiết đính kèm.

**Điều 2:** Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị, các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các thôn tổ chức thực hiện Phương án sản xuất vụ Xuân năm 2026 theo đúng nội dung được phê duyệt và quy định hiện hành.

**Điều 3.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, Trưởng thôn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- TT ĐU, TT HĐND xã (B/c);
- LĐ.UBND xã;
- Các thành viên BCD sản xuất NLN xã;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm DVTH;
- Như Điều 3;

*Gửi bản giấy:*

- Các ông (bà) Trưởng thôn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Nguyên Quỳnh**

**PHƯƠNG ÁN  
SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2026  
của UBND xã Tân Kỳ)

**I. NHẬN ĐỊNH NHỮNG KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI**

**1. Thuận lợi**

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông, lâm nghiệp của của tỉnh Thái Nguyên được triển khai thực hiện có hiệu quả,

- Thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp để sát dân, gần dân hơn; trực tiếp tiếp xúc với người dân, nắm bắt kịp thời khó khăn, vướng mắc trong sản xuất tình hình thực tiễn của địa phương, bảo đảm tính linh hoạt và hiệu quả, chủ động hơn trong chỉ đạo sản xuất.

- Các công trình thủy lợi trên địa bàn xã đã được xây dựng và được duy tu bảo dưỡng thường xuyên, đảm bảo nước tưới phục vụ cho sản xuất vụ Xuân năm 2026; cơ giới hóa trong sản xuất tiếp tục được áp dụng trong nhiều khâu; công tác cung ứng giống, vật tư phục vụ sản xuất được đảm bảo.

- UBND xã luôn thực hiện tốt việc quản lý, điều hành, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn và các thôn tổ chức triển khai thực hiện công tác sản xuất, nhân dân luôn tích cực và chủ động trong sản xuất, chăn nuôi.

**2. Khó khăn**

- Giá giống, phân bón cao, giá thành nông sản đầu ra thấp, tình hình thiên tai diễn biến phức tạp, bên cạnh đó nhân lực lao động chính đi xuất khẩu lao động, lao động tại các Công ty lớn, vì vậy lực lượng lao động trong nhân dân giảm, dẫn đến việc đầu tư cho phát triển sản xuất các cây trồng theo quy mô lớn, cần đầu tư thời gian chăm sóc thâm canh khó thực hiện, diện tích cây trồng giảm.

- Đối với chăn nuôi lợn do giá thức ăn chăn nuôi, giá giống cao, dịch bệnh người dân e ngại trong đầu tư phát triển chăn nuôi.

- Các hình thức tổ chức sản xuất đã được hình thành nhưng một số vẫn còn mang tính hình thức, khả năng tập hợp, tham gia liên kết, hợp tác còn hạn chế. Nhân lực lao động trong nông nghiệp ngày một thiếu nên việc tổ chức sản xuất nông lâm nghiệp theo hướng hàng hoá chưa đáp ứng với xu thế thị trường đòi hỏi hiện nay.

- Việc triển khai thực hiện Dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của xã còn lúng túng, kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước còn hạn chế.

**3. Tình hình thời tiết**

- Theo nhận định của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia vụ

Đông Xuân năm 2025-2026, không khí lạnh có khả năng hoạt động mạnh trong tháng 11, tháng 12/2025, tiếp tục gia tăng cường độ, tần suất trong tháng 01, tháng 02/2026 gây ra rét đậm, rét hại trên diện rộng ở các tỉnh miền Bắc, được dự báo có khoảng 11-13 đợt không khí lạnh.

- Xu thế nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình tháng 11 và 12/2025 dự báo ở mức xấp xỉ trung bình nhiều năm (TBNN). Tháng 01/2026 có nền nhiệt cao hơn TBNN từ 0,5-1,0°C. Tháng 02/2026 có nền nhiệt thấp hơn TBNN khoảng 0,5°C. Tháng 3/2026 và tháng 4/2026 có nền nhiệt ở mức xấp xỉ TBNN.

- Xu thế lượng mưa: Tổng lượng mưa tháng 11/2025 dự báo thấp hơn TBNN từ 5-15mm. Tháng 12/2025 và tháng 01/2026 có tổng lượng mưa xấp xỉ TBNN. Tổng lượng mưa các tháng 02 và 3/2026 xấp xỉ thấp hơn TBNN từ 5-10 mm; tháng 4/2026 có lượng mưa ở mức xấp xỉ TBNN.

- Thủy văn: Lượng nước thượng nguồn về các sông tiếp tục giảm so với TBNN và cùng kỳ năm trước.

## **II. MỤC TIÊU CẢ NĂM**

- Góp phần đảm bảo đạt mục tiêu về tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2026 đạt 3.090 tấn (Thóc: 1.816 tấn, ngô: 1.274 tấn).

- Đảm bảo thực hiện diện tích các loại cây trồng theo kế hoạch, lúa 334 ha; ngô: 270 ha.

- Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa trong năm 2026. Thực hiện các công thức luân canh để đạt mức thu nhập từ 100 triệu đồng/ha/năm.

- Đảm bảo các mục tiêu chăn nuôi, thủy sản năm 2026, cụ thể:

+ Sản lượng thịt hơi các loại xuất bán đạt 130 tấn.

+ Chỉ tiêu tiêm phòng gia súc 2 lần/năm. Mỗi lần Đạt 80% tổng đàn trở lên.

+ Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản 19 ha; sản lượng nuôi trồng 39,9 tấn.

- Phân đầu đảm bảo các mục tiêu về trồng rừng và sản lượng gỗ khai thác năm 2026, cụ thể:

+ Trồng rừng đạt 160 ha trở lên.

+ Sản lượng gỗ khai thác đạt: 16.000 m<sup>3</sup>.

## **III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2026**

### **1. Trồng trọt**

#### **1.1. Cây lương thực**

- Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt vụ Xuân đạt 265 ha (Trong đó lúa đạt 133 ha, ngô đạt 132 ha); tổng sản lượng lương thực có hạt là đạt 1.343,9 tấn; trong đó ưu tiên phát triển các giống lúa chất lượng và các giống ngô năng suất cao phù hợp với điều kiện sinh thái và thổ nhưỡng của địa phương.

\* **Đối với cây lúa:** Căn cứ vào thời gian sinh trưởng của từng giống bố trí thời vụ gieo cấy phù hợp để lúa trổ vào khoảng thời gian từ 05/5 đến 20/5, trong đó trổ tập trung vào 10/5 đến 15/5.

+ Trà Xuân trung chiếm 2-3% diện tích; Gieo mạ 15/12 đến 25/12, cấy từ 15/01 đến 30/01, sau khi cây mạ được 3-4 lá.

+ Trà Xuân muộn chiếm 97-98% diện tích; Gieo mạ xung quanh tiết “Lập Xuân”, ngày 04/02/2026 (tức ngày 17/12/2025 Âm lịch); cấy tập trung từ 10/02 đến 25/02 khi mạ được 2,5-3 lá. Kết thúc gieo cấy lúa vụ Xuân trước 15/3/2026.

+ Các giống có thời gian sinh trưởng dài nên bố trí vào đầu khung thời vụ, các giống có thời gian sinh trưởng ngắn hơn bố trí vào cuối khung thời vụ.

\* **Cơ cấu giống lúa:**

Chuyển dịch theo hướng tăng cơ cấu giống lúa mới có năng suất, chất lượng, giống lúa đặc sản để nâng cao giá trị sản xuất; sản xuất lúa áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng có hiệu quả kinh tế trên đất lúa; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia liên kết sản xuất lúa an toàn, hữu cơ, chất lượng gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh xúc tiến, hỗ trợ tiêu thụ gạo và một số sản phẩm từ gạo cho các giống lúa đặc sản đã xây dựng được thương hiệu của các địa phương. Cơ cấu giống chủ yếu khuyến khích đưa vào sản xuất, cụ thể như sau:

+ Giống lúa lai: TH3-7, SYN8, SYN12, SYN18, B-TE1, TEJ vàng, HKT99, MHC2, WN305, Thụy Hương 308, HYT116, Việt Lai 20.

+ Giống lúa thuần: J02, Đài thơm 8, TBR225, TBR97, Hà Phát 3, DQ11, ADI28, HD11, Dục hương 8, Hương Thuần 8, Hương thơm số 7, VNR20, BG6, HDT10, Tẻ Nương Hà Giang.

*(Lưu ý: Các giống lúa bị nhiễm bệnh đạo ôn nhẹ nhưng đạt năng suất, chất lượng cao, được nông dân ưa thích, các địa phương cần hướng dẫn cụ thể để quản lý tốt khả năng gây bệnh, đặc biệt giai đoạn trổ bông).*

\* **Đối với cây ngô:**

- Khung thời vụ: Đối với đất ruộng, soi bãi bắt đầu trồng từ giữa tháng 2, trồng xong trước 15/3; đất đồi bắt đầu trồng từ đầu tháng 3, xong trước 30/4.

- Cơ cấu giống ngô: Cơ cấu giống ngô chủ yếu khuyến khích đưa vào sản xuất: HN88, NK4300, MAX7379, LVN61, LVN4, C.P.111, C.P.511, NK4300Bt/GT, NK7328, NK7328Bt/GT, NK66Bt/GT, NK6275, DK9955S, DK6919S, khuyến khích mở rộng diện tích các giống ngô nếp, ngô ngọt có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ tốt.

### **1.2. Cây trồng khác**

- Diện tích trồng các cây lợi thế ngắn ngày tại địa phương: 176 ha.

- Duy trì diện tích cây ăn quả như chuối, thanh long đỏ, bưởi... Vận động nhân dân trồng các loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao trên những diện tích đất ruộng hạn, kém hiệu quả.

- Duy trì diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng vụ Xuân từ 5 ha trở lên.

## **2. Chăn nuôi, thủy sản**

- Chăn nuôi, thú y:

+ Chăn nuôi: Tăng cường công tác chăm sóc, nuôi dưỡng bảo vệ sức khỏe cho đàn vật nuôi; tập trung khuyến khích người chăn nuôi tái đàn lợn để đảm bảo sản lượng; hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học và thực hiện tốt công tác phát triển chăn nuôi 6 tháng đầu năm 2026.

+ Thú y: Thực hiện Phương án phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản trên địa bàn xã vụ Đông xuân 2025-2026; phối hợp chuẩn bị vật tư thú y, vắc xin và thực hiện tiêm phòng định kỳ đợt 1 cho đàn vật nuôi đảm bảo tiến độ. Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản, đặc là bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò; Lở mồm long móng, không để dịch lây lan trên địa bàn; thực hiện tốt công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ hạn chế dịch bệnh lây lan qua đường vận chuyển; kiểm tra, giám sát điều kiện chăn nuôi, điều kiện vệ sinh thú y của các cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ theo quy định.

- Thủy sản: Tiến hành thu hoạch đối với các diện tích nuôi cá đã đủ kích cỡ; cải tạo, mở rộng diện tích nuôi trồng, tập trung thực hiện tốt việc tăng năng suất, sản lượng thông qua các biện pháp kỹ thuật thâm canh trong chăm sóc, nuôi trồng để đảm bảo mục tiêu sản lượng năm 2026.

## **3. Trồng rừng và chăm sóc rừng năm 2026**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; quản lý, bảo vệ tốt toàn bộ diện tích rừng tự nhiên hiện có.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, PCCCR. Tập trung vào một số nhiệm vụ cụ thể như tuần tra, kiểm tra, kiểm soát diện tích rừng tự nhiên do UBND xã quản lý chưa giao, chưa cho thuê với tổng diện tích là 1.548,6 ha; Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện quản lý bảo vệ rừng đã được ký hợp đồng giao hỗ trợ bảo vệ rừng với tổng diện tích là 3.899,19 ha; hoàn thành chỉ tiêu KH giao; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật lâm nghiệp...

- Trồng rừng sau khai thác: 160 ha (Bao gồm trồng rừng tập trung và rừng phân tán).

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp vụ xuân năm 2026. Chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo sản xuất ở cấp thôn, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người dân. Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân thay đổi phương thức sản xuất từ quy mô hộ nhỏ lẻ sang liên kết sản xuất hình thành hợp tác xã hoặc liên kết với hợp tác xã, doanh nghiệp; tổ chức sản xuất theo kế hoạch và yêu cầu của thị trường.

- Tăng cường hướng dẫn cho người dân về kỹ thuật trong trồng trọt, kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng, phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi và nuôi trồng thủy sản đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả. Chỉ đạo điều hành sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, thời vụ phù hợp với điều kiện thực tế điều kiện của địa phương.

- Tiếp tục ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật và cơ giới hóa vào sản xuất và triển khai nhân rộng các mô hình sản xuất mới có hiệu quả kinh tế cao; tăng cường sản xuất gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất. Đồng thời, nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ, phục vụ sản xuất.

- Tổ chức xây dựng các văn bản và triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng chống bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò...

## **2. Trồng trọt**

- Chủ động tuyên truyền nhân dân thực hiện các loại giống theo cơ cấu giống phù hợp để thuận lợi cho chăm sóc và thu hoạch; không bố trí nhiều giống trên một cánh đồng; ưu tiên sử dụng các giống có năng suất, chất lượng tốt, có khả năng chống chịu sâu bệnh.

- Rà soát lại diện tích đất lúa ở các thôn, xác định diện tích chuyển đổi đất lúa sang cây trồng có giá trị cao hơn trên cơ sở tuân thủ các quy định của Chính phủ về chuyển đổi đất lúa.

- Hướng dẫn nông dân gieo trồng đảm bảo theo khung thời vụ đối với từng loại cây trồng; thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật từ khâu gieo trồng, chăm sóc đến thu hoạch.

- Làm tốt công tác dự tính, dự báo sâu bệnh; tham mưu kịp thời cho các cấp, ngành chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh đảm bảo an toàn, hiệu quả; quản lý tốt chất lượng thuốc bảo vệ thực vật.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với sản xuất kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp.

## **3. Chăn nuôi, thủy sản**

- Tổ chức chỉ đạo tuyên truyền nhân dân thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển chăn nuôi trâu, bò, lợn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2026-2030; khuyến khích các doanh nghiệp (xã hội hóa) đầu tư vào chăn nuôi.

- Khuyến khích chuyển đổi phương thức sản xuất chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi hàng hóa tập trung theo hướng trang trại, gia trại để sản xuất hàng hóa theo chuỗi liên kết có sự tham gia đầu tư, kết nối thị trường của các doanh nghiệp và các hợp tác xã để hạn chế dịch bệnh, ổn định đầu ra cho sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm của ngành chăn nuôi.

- Tập trung tuyên truyền nhân dân thực hiện các chuỗi liên kết trong chăn nuôi, phát triển chăn nuôi trâu, bò, lợn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Tận dụng nguồn sản phẩm phụ trong nông nghiệp tại địa phương kết hợp với sử dụng thức ăn công nghiệp làm thức ăn phục vụ sản xuất chăn nuôi.

- Đối với công tác nuôi trồng thủy sản tập trung tuyên truyền làm thay đổi phương thức nuôi từ quảng canh sang quảng canh cải tiến, bán thâm canh và sử dụng nuôi một số giống đạt năng suất, phù hợp với thị trường người tiêu dùng.

- Nâng cao chất lượng công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, thủy sản, thực hiện tốt công tác tiêm phòng vắc xin phòng, chống dịch bệnh; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, các hộ chăn nuôi trong việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

#### **4. Lâm nghiệp**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; quản lý, bảo vệ tốt toàn bộ diện tích rừng tự nhiên hiện có. Tăng cường công tác kiểm tra nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp; tập trung bảo vệ rừng, ngăn chặn khai thác trái phép gỗ rừng tự nhiên, đồng thời thực hiện nghiêm việc tạm dừng khai thác cây gỗ tự nhiên mọc xen trong diện tích rừng trồng và chống chặt phá rừng để lấy đất sản xuất, trồng rừng, chuyển sang mục đích khác.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo đúng mục đích, đúng quy định; kiểm tra, hướng dẫn thực hiện hiệu quả chính sách, chương trình, dự án về lâm nghiệp trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và đôn đốc việc trồng lại rừng sau khai thác, trước khi trồng phải thực hiện thiết kế phù hợp; căn cứ điều kiện từng vùng, địa hình, độ dốc để khuyến cáo các chủ rừng lựa chọn các loài cây phù hợp có giá trị kinh tế cao để trồng thay thế cây lâm nghiệp như trồng cây ăn quả, cây chè...

- Huy động người dân địa phương tích cực trồng cây phân tán bảo đảm đúng khung thời vụ; khuyến khích các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan đoàn thể, các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn, bản đẩy mạnh việc trồng cây phân tán đạt chỉ tiêu giao.

#### **5. Công tác thủy lợi**

- Phối hợp với Trạm thủy nông Chợ Mới, chỉ đạo các thôn tổ chức nạo vét, phát dọn, duy tu, sửa chữa, kiên cố hóa, xây mới hệ thống kênh mương, đập, phai theo phân cấp quản lý, khai thác từ nguồn NSNN hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi để đảm bảo nước tưới tiêu phục vụ cho sản xuất vụ xuân năm 2026; xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tăng cường công tác kiểm tra các công trình thủy lợi để kịp thời khắc phục, đảm bảo nước tưới tiêu phục vụ cho sản xuất vụ xuân năm 2026.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp**

- Tập trung chỉ đạo điều hành từ xã đến các thôn để sản xuất vụ Xuân năm 2026 đạt và vượt mục tiêu đề ra. Triển khai phương án sản xuất vụ Xuân năm 2026, hướng dẫn cơ cấu thời vụ, cơ cấu giống làm cơ sở cho các thôn triển khai đến nhân dân. Tổ chức giới thiệu các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, mô hình mới có hiệu quả kinh tế cao để các địa phương có hướng lựa chọn, tư vấn cho các hộ sản xuất phát triển mở rộng. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhà nước về chất lượng giống cây trồng, phân bón, thuốc BVTV và các loại vật tư hàng hoá nông nghiệp trên địa bàn.

- Tuyên truyền đến cán bộ và nhân dân trong toàn xã về những khó khăn có thể gặp phải, các giải pháp khắc phục, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trong sản xuất vụ đông năm 2026.

## **2. Phòng kinh tế**

- Tổ chức chỉ đạo triển khai Phương án sản xuất đến các thôn phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương và định hướng của Sở Nông nghiệp và Môi trường đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu về diện tích và phấn đấu nâng cao giá trị sản xuất.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và công tác tổ chức chỉ đạo sản xuất ở địa phương như: Quản lý việc cung ứng giống cây trồng, phân bón, thuốc BVTV; tổ chức liên hệ, mời gọi các doanh nghiệp, tổ chức Hội nghị kết nối giữa doanh nghiệp và người sản xuất có sự tham gia của chính quyền cấp xã, HTX dịch vụ nông nghiệp để khuyến khích các doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho nhân dân, giám sát việc thực hiện hợp đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng nông sản; kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với sản xuất kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp.

- Định kỳ hàng tháng, quý tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

## **3. Đề nghị Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức đoàn thể**

Thông qua các hoạt động của Hội, Đoàn, đề nghị phối hợp tuyên truyền phổ biến, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt nội dung phương án.

## **4. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã**

Thường xuyên tuyên truyền về Phương án sản xuất vụ đông năm 2026; tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin: tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền; các cơ chế, chính sách của Nhà nước; các mô hình sản xuất tiên tiến, thời vụ, cơ cấu cây trồng; các biện pháp kỹ thuật thâm canh, phòng trừ sâu bệnh,... để nông dân biết và áp dụng vào sản xuất.

- Thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi tại địa phương, cụ thể như sau: Tổ chức thực hiện điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo tình hình dịch bệnh thực vật, động vật; thông báo kịp thời cho các thôn trên địa bàn,

hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định; Triển khai các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêm phòng định kỳ... cho vật nuôi trên địa bàn theo đúng hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và cấp có thẩm quyền;

### **5. Đối với các Thôn**

Trên cơ sở phương án, chỉ tiêu giao sản xuất vụ Xuân năm 2026 của xã, căn cứ tình hình thực tế của thôn, tổ chức chỉ đạo nhân thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thường xuyên kiểm tra, theo dõi đôn đốc, nhắc nhở nhân dân thực hiện nghiêm các biện pháp kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh để nâng cao hiệu quả sản xuất, nhằm phát huy tối đa các lợi thế sẵn có. Kế hoạch sản xuất phải thể hiện sự quyết tâm, phấn đấu vượt trội so với kết quả sản xuất vụ Xuân năm trước.

- Tổ chức cho nhân dân tham gia đăng ký trồng theo kế hoạch giao, tập trung trồng là các loại cây gỗ lớn như: Lát hoa, trám trắng, trám đen, tông dù, sấu, giổi xanh, xoan ta...);

- Tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực chuyển đổi tổ chức sản xuất theo mô hình sản xuất tổ hợp tác, nhóm hộ hoặc hợp tác xã để sản xuất các sản phẩm nông lâm nghiệp theo hướng hàng hóa.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể và các thôn tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung trên; trong quá trình tổ chức thực hiện, có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét giải quyết./.

-----